

Bản án số: 681/2025/HNGĐ-ST

Ngày: 10-9-2025

V/v: “ly hôn”.

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 7 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Nguyễn Hùng Linh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Châu Thị Lệ

2. Ông Đỗ Ngọc Tân

Thư ký phiên tòa: bà Trịnh Thị Thục Đoan – Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 7 - Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 7, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: bà Phạm Thị Hồng - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 9 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 7, thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình sơ thẩm thụ lý số: 129/2025/HNST ngày 14 tháng 7 năm 2025 về việc: “Ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 1610/2025/QĐXXST-HNGĐ ngày 13 tháng 8 năm 2025, giữa các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Bà Vương Anh T - sinh năm: 1997;

Địa chỉ: phường A, thành phố P, tỉnh Kiên Giang;

Tạm trú: 1544 L, xã N, Thành phố Hồ Chí Minh

Để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bà Vương Anh T có ông Hà Thanh H là luật sư thuộc Đoàn luật sư Thành phố H, hiện đang công tác và làm việc tại Công ty L; địa chỉ: Tầng trệt, 6 N, phường H, Thành phố Hồ Chí Minh.

- **Bị đơn:** ông Trần Ngọc S - sinh năm: 1993;

Địa chỉ: 1 Khu phố B, phường T, Thành phố Hồ Chí Minh.

Tạm trú: 52 D1, đường H, Khu dân cư H, khu phố D, phường T, Thành phố Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, các bản tự khai, các biên bản hòa giải cũng như tại phiên tòa nguyên đơn là bà Vương Anh T trình bày :

Bà Vương Anh T và ông Trần Ngọc Sơn S1 chung có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân Phường H, quận A, thành phố Hồ Chí Minh vào ngày 16/6/2022. Sau một thời gian chung sống với nhau, có những bất hòa không thể giải quyết được dù cả hai đã cố gắng nhưng không thể hòa thuận. Hai vợ chồng có sự khác biệt trong lối sống, trong sinh hoạt hằng ngày, thường xuyên có mâu thuẫn dẫn đến không còn sự tôn trọng nhau.

Nhận thấy, mục đích hôn nhân không đạt được, không thể tiếp tục chung sống với nhau được nữa, tình trạng hôn nhân đã quá trầm trọng nên bà Vương Anh T yêu cầu được ly hôn với ông Trần Ngọc S.

Về quan hệ hôn nhân: được ly hôn với ông Trần Ngọc S.

Về con chung: có 02 con chung là Trần Vương P, sinh ngày 15/8/2022; và Trần Vương Q, sinh ngày: 31/10/2024. Bà Vương Anh T yêu cầu trực tiếp 02 trẻ Trần Vương P, Trần Vương Q không yêu cầu ông Trần Ngọc S cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung: Không có.

Về nợ chung: Không có

Theo bản tự khai, các biên bản hòa giải cũng như tại phiên tòa nguyên đơn là ông Trần Ngọc S trình bày :

Thống nhất với lời trình bày của bà Vương Anh T về vấn đề kết hôn. Nay bà Vương Anh T yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn thì ông Trần Ngọc S có ý kiến như sau:

Về quan hệ hôn nhân: đồng ý ly hôn với bà Vương Anh T.

Về con chung: có 02 con chung là Trần Vương P, sinh ngày 15/8/2022; và Trần Vương Q, sinh ngày: 31/10/2024. Ông Trần Ngọc S yêu cầu được nuôi dưỡng cháu Trần Vương P bà Vương Anh T trực tiếp nuôi dưỡng trẻ Trần Vương Q và cấp dưỡng nuôi cháu Trần Vương Q 7.000.000 đồng/tháng

Về tài sản chung: không có, không yêu cầu tòa án giải quyết.

Về nợ chung: không có, không yêu cầu tòa án giải quyết

Ý kiến của luật sư bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bà Vương Anh T: về ly hôn, nuôi dưỡng cháu Trần Vương Q, tài sản chung, nợ chung giữa bà Vương Anh T và ông Trần Ngọc S đã thỏa thuận tại buổi hòa giải cũng như tại phiên tòa nên không có ý kiến gì.

Về quyền nuôi dưỡng cháu Trần Vương P ông Hà Thanh H có ý kiến như sau: Trước đây cháu Trần Vương P sống cùng mẹ Vương Anh T, ông Trần Ngọc S có hành vi giành giật cháu Trần Vương P ngay tại buổi tiệc sinh nhật của cháu, hiện nay cháu Trần Vương P đang sống cùng ông Trần Ngọc S, ông Trần Ngọc S

không cho cháu đi học. Ngay sau khi tùy tiện mang cháu Trần Vương P về nhà, ông Trần Ngọc S tiếp tục ngăn cản và không cho cháu Trần Vương P đi học trở lại tại Trường M.School mặc dù bà Vương Anh T đã chủ động liên hệ cho ông Trần Ngọc S qua tin nhắn để đón cháu về nhưng ông Trần Ngọc S đã ngăn cản bà Vương Anh T, đã chặn tin nhắn và cuộc gọi của bà Vương Anh T. Ông Trần Ngọc S không trực tiếp nuôi dưỡng và chăm sóc cháu Trần Vương P mà cháu ở nhà với bà Nguyễn Thị Đ (sinh năm 1969) là bà nội của cháu Trần Vương P. Biểu hiện sức khỏe và tinh thần của cháu Trần Vương P, cháu Trần Vương P có những biểu hiện như giao tiếp không linh hoạt và vốn từ ít so với độ tuổi, không tự vệ sinh chủ động, tiêm cần của một đứa trẻ có dấu hiệu bệnh tự kỷ (điểm sàng lọc STATS là 2.0/2.5) và phải cần sự nuôi dưỡng, chăm sóc tận tình, chu đáo của người mẹ, tình cảm mẹ con thiêng liêng sẽ giúp cháu mau chóng vượt qua được tình trạng bệnh như hiện tại. Hiện nay, bà Vương Anh T sinh S2 tại Căn hộ C, Tầng A, Tháp G, Phường Đ, Tp . có tích hợp trường mẫu giáo, tiểu học và trung học cơ sở (B.School). Bà Vương Anh T đã sẵn sàng cho con nhập học ngay trở lại và sắp xếp hợp lý các vấn đề đưa đón vì trường ở tầng trệt của chung cư. Bà Vương Anh T có trình độ đại học và hiện nay đang làm việc tại Công ty TNHH T1 theo Hợp đồng lao động số 67/HĐLĐ ngày 01/02/2023 (hình thức là Hợp đồng lao động không xác định thời hạn). Theo xác nhận của Công ty TNHH T1 ngày 11 tháng 06 năm 2024 thì bà Vương Anh T có mức thu nhập bình quân trong sáu tháng gần nhất dao động từ 24 – 25 triệu đồng/tháng, như vậy, bà T có đủ điều kiện kinh tế để nuôi dưỡng, chăm sóc các cháu. Từ những nhận định trên đề nghị hội đồng xét xử giao cháu Trần Vương P cho bà Vương Anh T trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 - Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu quan điểm về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán và Hội đồng xét xử như sau:

* Về tố tụng:

- Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán: Qua kiểm sát việc giải quyết vụ án từ khi thụ lý đến thời điểm này; thấy rằng Thẩm phán đã chấp hành đúng quy định tại Điều 48 của Bộ luật tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết vụ án về thẩm quyền thụ lý vụ án, xác định tư cách pháp lý và mối quan hệ của những người tham gia tố tụng cũng như thời hạn gửi các văn bản tố tụng, hồ sơ Viện kiểm sát nghiên cứu.

- Về việc tuân theo pháp luật của Hội đồng xét xử: Tại phiên tòa hôm nay Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự về phiên tòa sơ thẩm.

- Về chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng: Từ khi thụ lý vụ án cũng như tại phiên tòa hôm nay, nguyên đơn đã thực hiện đúng các quy định tại các Điều 70, 71, 72 và Điều 234 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án chưa thu thập tài liệu, chứng cứ để xác định nguyên nhân của việc phát sinh tranh chấp là vi phạm quy định tại khoản 3 Điều 208 Bộ luật Tố tụng dân sự. Tuy nhiên tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhận thấy các đương sự trong vụ án đã tự nguyện ly hôn nên vi phạm trên của Tòa án không ảnh hưởng nghiêm trọng đến việc giải quyết vụ án nên đại diện Viện kiểm sát rút yêu cầu tòa án thu thập tài liệu, chứng cứ để xác định nguyên nhân của việc phát sinh tranh chấp theo quy định tại khoản 3 Điều 208 Bộ luật Tố tụng dân sự.

* Về nội dung:

Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn;

- Về quan hệ hôn nhân: bà bà Vương Anh T được ly hôn với ông Trần Ngọc S.

- Về con chung: Giao bà Vương Anh T nuôi 02 con chung tên Trần Vương P, sinh ngày 15/8/2022; và Trần Vương Q, sinh ngày: 31/10/2024.

Ghi nhận sự tự nguyện của ông Trần Ngọc S việc cấp dưỡng nuôi cháu Trần Vương P và Trần Vương Q 10.000.000 đồng/tháng đến khi trưởng thành.

- Về tài sản chung, nợ chung: Không có nên không xem xét.

Đương sự phải chịu án phí sơ thẩm theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, sau khi nghe luật sư bào chữa cho bà Vương Anh T, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7, thành phố Hồ Chí Minh phát biểu ý kiến, Tòa án nhân dân khu vực 7, Thành phố Hồ Chí Minh nhận định:

[1.] Về tố tụng:

1.1. Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết của Tòa án

Yêu cầu xin ly hôn của bà Vương Anh T đối với ông Trần Ngọc S và kết quả xác minh ngày 18/7/2025 của Công an phường H, Thành phố Hồ Chí Minh “ông Trần Ngọc S có đăng ký hộ khẩu thường trú tại 112/16 Khu phố B, phường T, Thành phố Hồ Chí Minh. Thực tế ông Trần Ngọc S đã chuyển đến cư trú tại 52 D1, đường H, Khu dân cư H, khu phố D, phường T, Thành phố Hồ Chí Minh” là quan hệ tranh chấp về hôn nhân gia đình thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân khu vực 7, Thành phố Hồ Chí Minh theo quy định tại khoản 1 Điều 28, Điều 35, Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Về nội dung:

Căn cứ vào Giấy chứng nhận kết hôn số: 161, ngày 16/6/2022 tại Ủy ban nhân dân Phường H, quận A, thành phố Hồ Chí Minh thể hiện hôn nhân giữa bà Vương Anh T và ông Trần Ngọc S là quan hệ hôn nhân hợp pháp, nên phát sinh quyền và nghĩa vụ giữa vợ chồng theo quy định của Luật Hôn nhân và Gia đình.

2.1 Xét yêu cầu xin ly hôn của bà Vương Anh T

Hội đồng xét xử nhận thấy trong thời gian chung sống vợ chồng bà Vương Anh T, ông Trần Ngọc S là quan hệ hôn nhân hợp pháp, nên phát sinh quyền và nghĩa vụ giữa vợ chồng không hạnh phúc. Bà Vương Anh T đã cố gắng để hàn gắn tình cảm vợ chồng nhưng không có kết quả.

Tại phiên tòa cũng như bản tự khai biên bản hòa giải không thành và biên bản về kiểm tra giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ ngày 12/8/2025 ông Trần Ngọc S cũng đồng ý ly hôn với bà Vương Anh T. Nên ghi nhận sự tự nguyện thuận tình ly hôn giữa bà Vương Anh T và ông Trần Ngọc S

2.2 Về con chung:

Căn cứ vào giấy khai sinh số: 430, ngày 05/9/2022 tại Ủy ban nhân dân Phường H, quận A, Thành phố Hồ Chí Minh và giấy khai sinh số: 792, ngày 10/12/2004 tại Ủy ban nhân dân Phường H, quận A, Thành phố Hồ Chí Minh xác định bà Vương Anh T và ông Trần Ngọc S có 02 con chung là Trần Vương P, sinh ngày 15/8/2022; và Trần Vương Q, sinh ngày: 31/10/2024.

Bà Vương Anh T yêu cầu trực tiếp nuôi dưỡng 02 trẻ Trần Vương P, Trần Vương Q, bà Vương Anh T không yêu cầu ông Trần Ngọc S cấp dưỡng nuôi con chung.

Ông Trần Ngọc S yêu cầu được nuôi dưỡng cháu Trần Vương P bà Vương Anh T trực tiếp nuôi dưỡng trẻ Trần Vương Q và cấp dưỡng nuôi cháu Trần Vương Q 7.000.000 đồng/tháng.

Xét thấy bà Vương Anh T và ông Trần Ngọc S đều có nguyện vọng nuôi dưỡng con chung Trần Vương P, sinh ngày 15/8/2022.

Vì các bên có tranh chấp về nuôi con nên Hội đồng xét xử xem xét các điều kiện quyền lợi về mọi mặt cho con để giải quyết.

Xét điều kiện học tập và sinh hoạt cá nhân của cháu Trần Vương P: Bà Vương Anh T nêu hiện nay bà Vương Anh T và 02 cháu Trần Vương P, Trần Vương Q đang sống tại Phòng số C11.06, tầng A, Tháp G, phường Đ, Thành phố Hồ Chí Minh. Cháu Trần Vương P hiện đang học tại Trường mầm non M, địa chỉ: chung cư G, phường Đ, Thành phố Hồ Chí Minh nơi bà Vương Anh T đang sinh sống (theo giấy xác nhận ngày 14/8/2025 của Trường mầm non M.School). Ông Trần Ngọc S hiện đang sống cùng bố mẹ ông Trần Ngọc S tại 52 D1, đường H, Khu dân cư H, khu phố D, phường T, Thành phố Hồ Chí Minh. Bà Vương Anh T và ông Trần Ngọc S hiện đều ở thành phố Hồ Chí Minh có môi trường dân trí và văn hóa tương đồng phù hợp việc học tập và sinh hoạt cá nhân của cháu.

Xét điều kiện kinh tế và điều kiện chăm sóc con chung: Bà Vương Anh T hiện đang làm việc tại Công ty TNHH T1 có mức thu nhập hơn 20.000.000 đồng/tháng (theo hợp đồng lao động số 67/HĐLĐ; 67/PLHĐ ngày 01/02/2023 được ký giữa Công ty TNHH T1 và bà Vương Anh T; và xác nhận thu nhập của

xác nhập Công ty TNHH T1). Theo bà Vương Anh T mức lương hiện tại bà đủ trang trải chi phí sinh hoạt cho ba người và không yêu cầu ông Trần Ngọc S trợ cấp nuôi con. Trước khi ly thân cháu Trần Vương P có thời gian sinh sống ổn định với bà Vương Anh T tại nhà bà Vương Anh T nên bé có sự quen thuộc về nơi ăn chốn ở.

Xét về sức khỏe và tinh thần cháu Trần Vương P: tại phiên tòa hôm nay ông Trần Ngọc S và bà Vương Anh T thừa nhận cháu Trần Vương P có những biểu hiện như giao tiếp không linh hoạt và vốn từ ít so với độ tuổi, không tự vệ sinh chủ động, tiếm cận của một đứa trẻ có dấu hiệu bệnh tự kỷ.

Cháu Trần Vương P, sinh ngày 15/8/2022 là cháu gái hiện chưa được 03 tuổi 25 ngày tính đến ngày xét xử, do đó không thể tách riêng hai cháu Trần Vương P, Trần Vương Q cần phải có một người chăm sóc để đảm bảo 02 cháu Trần Vương P, Trần Vương Q có môi trường phát triển tốt nhất và cần có người chăm sóc để hướng dẫn chăm sóc sinh hoạt cá nhân khi cháu Trần Vương P trưởng thành.

Từ những nhận định nêu trên Hội đồng xét xử xét thấy tuy bé Trần Vương P là trẻ gái việc giao con cho bà Vương Anh T trực tiếp nuôi dưỡng vẫn đáp ứng các điều kiện về quyền lợi mọi mặt để cháu Trần Vương P có thể sinh sống ổn định, phát triển về thể chất tinh thần và giáo dục, do đó việc bà Vương Anh T yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng con chung và không yêu cầu ông Trần Ngọc S cấp dưỡng nuôi con là có cơ sở theo quy định tại khoản 02 Điều 81 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

Hội đồng xét xử nhận thấy cần giao 02 cháu Trần Vương P và Trần Vương Q cho bà Vương Anh T nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành là có cơ sở và phù hợp với các quy định của pháp luật về Hôn nhân và gia đình.

Việc cấp dưỡng nuôi con: tại phiên tòa hôm nay nếu bà Vương Anh T nuôi dưỡng hai cháu Trần Vương P và Trần Vương Q thì ông Trần Ngọc S tự nguyện cấp dưỡng 10.000.000 đồng/tháng đến khi trưởng thành

Ông Trần Ngọc S được quyền thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung mà không ai được cản trở.

Vì lợi ích của trẻ, khi cần thiết các bên có quyền xin thay đổi việc trực tiếp nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con.

2.3 Về tài sản chung:

Bà Vương Anh T và ông Trần Ngọc S định không có. Do đó, Hội đồng không xem xét.

2.4 Nợ chung:

Bà Vương Anh T và ông Trần Ngọc S định không có. Do đó, Hội đồng không xem xét.

[3] Về án phí sơ thẩm: bà Vương Anh T phải chịu 300.000 đồng án phí hôn

nhân gia đình sơ thẩm.

Án phí cấp dưỡng nuôi con 300.000 đồng ông Trần Ngọc S chịu

Vì các lẽ trên ;

QUYẾT ĐỊNH :

- Áp dụng Điều 28, Điều 35, Điều 39, Khoản 1 Điều 227, Điều 271, Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

- Áp dụng Điều 51, Điều 56, Điều 57, Điều 58, Điều 59, Điều 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

- Áp dụng Luật Thi hành án dân sự năm 2008;

- Áp dụng Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về quy định mức thu, miễn giảm, nộp, quản lý và sử dụng về án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Vương Anh T

1. Về quan hệ hôn nhân: bà Vương Anh T và ông Trần Ngọc S thuận tình ly hôn.

Giấy chứng nhận kết hôn số: 161, ngày 16/6/2022 tại Ủy ban nhân dân phường H, quận A, thành phố Hồ Chí Minh (nay là phường T thành phố Hồ Chí Minh) hết hiệu lực.

2. Về con chung: có 02 con chung tên Trần Vương P, sinh ngày 15/8/2022 và Trần Vương Q, sinh ngày: 31/10/2024. Giao cho bà Vương Anh T trực tiếp nuôi dưỡng 02 cháu Trần Vương P và Trần Vương Q đến khi trưởng thành.

Ghi nhận sự tự nguyện của ông Trần Ngọc S cấp dưỡng nuôi 02 cháu Trần Vương P và Trần Vương Q là 10.000.000 đồng/tháng đến khi trưởng thành.

3. Về tài sản chung: bà Vương Anh T và ông Trần Ngọc S xác định không có. Do đó, Hội đồng không xem xét.

4. Nợ chung: bà Vương Anh T và ông Trần Ngọc S xác định không có. Do đó, Hội đồng không xem xét.

5. Về án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: bà Vương Anh T phải chịu 300.000 (Ba trăm ngàn đồng), căn trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 (Ba trăm ngàn đồng) đồng bà Vương Anh T đã nộp theo biên lai thu số: 0003259 ngày 14/7/2025 của Thi hành án dân sự Thành phố H bà Vương Anh T đã nộp đủ án phí. Án phí cấp dưỡng nuôi con 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng) ông Trần Ngọc S phải nộp tại cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Trường hợp bản án, quyết định được Thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải Thi hành án dân

sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu Thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự. Đương sự có quyền yêu cầu Chi cục Thi hành án dân sự có thẩm quyền tổ chức thi hành án theo các Điều 7, 30, 31 và 32 của Luật thi hành án dân sự.

Các đương sự có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án hoặc bản án được tổng đạt hoặc niêm yết hợp lệ bản án theo đúng quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- VKSKV7-TPHCM;
- TATPHCM
- THADSTPHCM;
- Các đương sự;
- Lưu: VP; Hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Hùng Linh